

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 185/2024/HS-ST
Ngày 19 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Bình Vân

Các Hội thẩm nhân dân: bà Phạm Thu Hà và bà Trần Thị Kim Nhung.

- Thư ký phiên tòa: bà Vũ Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa tại điểm cầu chính: ông Bùi Xuân Huy - Kiểm sát viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh hỗ trợ tại điểm cầu thành phần: ông Trần Trung Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm - Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh và điểm cầu thành phần - Nhà tạm giữ Công an thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 165/2024/HSST ngày 18 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 179/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Phan Văn T - Tên gọi khác: Không; sinh ngày xx/x/xxxx tại thành phố H, tỉnh Q; nơi cư trú: tổ xx, khu x, phường H1, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn T - sinh năm: 1962 và bà Trần Thị N - sinh năm: 1968; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2024; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Nguyễn Minh T1, sinh năm xxxx; địa chỉ: tổ x, khu x, phường G, thành phố H, tỉnh Q; Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

+Anh Bùi Sỹ N, sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn N, xã L, huyện V, tỉnh H; vắng mặt

+ Anh Nguyễn Văn C, sinh năm xxxx; địa chỉ: Tổ x, khu x, phường B, thành phố H, tỉnh Q; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 45 phút, ngày 04/5/2024 tại đoạn đường A thuộc tổ xx, khu x, phường H1, thành phố H, Công an phường B phối hợp với công an phường H1, thành phố Hạ Long phát hiện bắt quả tang Phan Văn T có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Minh T1.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ tại tay phải của T số tiền 250.000 đồng (hai trăm năm mươi nghìn) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13 màu đen có gắn sim thuê bao xxxxxxxxxx; thu giữ tại bàn tay phải của T1 01 gói giấy, bên trong có chứa thực vật khô, nghi là ma túy và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10+ màu đen có gắn sim thuê bao xxxxxxxxxx.

Tại Bản kết luận giám định số: 628/KL - KTHS ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận:

Thực vật khô trong 01 gói giấy màu trắng, trong phong bì niêm phong bên ngoài ghi: “Vật chứng thu giữ trên tay của Nguyễn Minh T1 vào ngày 04/05/2024” gửi giám định là ma túy; Loại: Cần sa; Khối lượng: 0,878 gam (không phải tám bảy tám gam).

Quá trình điều tra Phan Văn T khai: Ngày 01/5/2024, T mua 01 gói cần sa của một người đàn ông không quen biết, với giá 600.000 đồng tại khu vực bến xe khách B, mục đích để sử dụng và bán cho người khác. T mang ma túy về nhà sử dụng gần hết, số còn lại cất giấu để bán. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 04/5/2024 có Nguyễn Minh T1 (bạn học cũ) gọi điện thoại hỏi mua ma túy cần sa, T đồng ý báo giá 250.000 đồng (hai trăm năm mươi nghìn) và hẹn T1 đến đường An Tiêm, phường H1. Khoảng 22 giờ 45 phút T1 đến điểm hẹn, T đưa gói giấy chứa ma túy cần sa cho T1 và nhận tiền thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Nguyễn Minh T1, là đối tượng mua ma túy của T, có lời khai phù hợp với lời khai Phan Văn T về thời gian, địa điểm, số tiền mua ma túy của T.

Những người làm chứng. anh Bùi Sỹ Nguyên và anh Nguyễn Văn Chiến đều có lời khai xác nhận việc chứng kiến việc T và T1 trao đổi 01 (một) gói giấy màu trắng và tiền, đồng thời chứng kiến lực lượng Công an kiểm tra Phan Văn T và Nguyễn Minh T1, thu giữ tại tay phải T1 đang cầm 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong chứa thực vật khô - T khai nhận là ma túy, thu giữ tại tay phải T đang cầm số tiền 250.000 đồng. T và T1 khai nhận việc T vừa bán cho T1 cần sa với giá 250.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 2870/CT-VKSHL ngày 15/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long truy tố bị cáo Phan Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Xử phạt: Bị cáo Phan Văn T từ **24** (hai mươi tư) tháng đến **30** (ba mươi) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 04/5/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 0,81 (không phải tám mươi mốt) gam cần sa mẫu vật hoàn lại sau giám định thu của Nguyễn Minh T1.

+ Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13 có gắn sim thuê bao 0966.433.173 của Phan Văn T.

+ Trả cho Nguyễn Minh T1 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10+ có gắn sim thuê bao 0982.218.465.

+ Tịch thu của bị cáo Phan Văn T 250.000 đồng, sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và nói lời nói sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Phan Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại của bị cáo trước Cơ quan điều

tra, phù hợp với lời khai của Nguyễn Minh T1, là đối tượng mua ma túy của T, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an lập hồi 23 giờ 10 phút ngày 04/5/2024, Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Hồi 22 giờ 45 phút, ngày 04/5/2024 tại đoạn đường An Tiêm thuộc tổ 54, khu 5, phường H1, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Phan Văn T có hành vi bán trái phép 0,878 gam ma túy Cần sa cho Nguyễn Minh T1, với giá 250.000 đồng thì bị Công an Công an phường B và công an phường H1, thành phố Hạ Long phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của Phan Văn T đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội và hình phạt được quy định tại Khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình.

“Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm: hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự của địa phương, tiếp tay cho những kẻ buôn bán ma túy khác. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Đối với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tại phiên tòa về áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật, phù hợp với nhận định của Tòa án.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

+ 0,81 gam cần sa mẫu vật hoàn lại sau giám định thu của Nguyễn Minh T1 là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13 có gắn sim thuê bao xxxxxxxxxx của Phan Văn T phương tiện bị cáo sử dụng để mua bán ma túy, nên tịch thu, sung ngân sách nhà nước.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10+ có gắn sim thuê bao số xxxxxxxxxx của Nguyễn Minh T1, sử dụng vào việc mua

ma túy nhưng do Nguyễn Minh T1 không bị truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi này nên trả lại 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10+ cho Nguyễn Minh T1.

- Đối với số tiền 250.000 đồng, Phan Văn T bán ma túy cho Nguyễn Minh T1, là tiền do bán ma túy có nên tịch thu, sung ngân sách Nhà nước.

[8] Đối với Nguyễn Minh T1 có hành vi mua ma túy của Phan Văn T, đã bị cơ quan chức năng xử phạt vi phạm hành chính.

[9] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt: Phan Văn T **24** (hai mươi tư) tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 04/5/2024.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 0,81 (không phải tám mươi mốt) gam cần sa mẫu vật hoàn lại sau giám định thu của Nguyễn Minh T1.

+ Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13 đã qua sử dụng có gắn sim thuê bao xxxxxxxxxx của Phan Văn T.

+ Trả lại cho Nguyễn Minh T1 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10+ đã qua sử dụng có gắn sim thuê bao xxxxxxxxxx.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 237/BB-THA ngày 17/7/2024 giữa Công an thành phố Hạ Long và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long).

+ Tịch thu của bị cáo Phan Văn T 250.000đ (hai trăm lăm mươi nghìn đồng), sung vào ngân sách Nhà nước (theo biên bản giao nhận tài sản số: 75/2024 BBGN - CQCSĐT ngày 15/5/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Hạ Long và Kho bạc Nhà Nước tỉnh Quảng Ninh).

Về án phí và quyền kháng cáo:

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phan Văn T phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Ncqlnvlq;
- VKSND tp.Hà Long;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS tp.Hà Long;
- Công an thành phố Hà Long;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bình Vân